

Số: **797** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **10** tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, quy định về thành lập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, quy định về thành lập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định quy chế cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 177/TTr-SNNMT ngày 04 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Giám đốc Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: NN&MT, NV (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT_(LTT).

2



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trọng Yên

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý
Rừng phòng hộ Vành đai biên giới trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi
trường tỉnh Đắk Nông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~797~~/QĐ-UBND ngày ~~10~~ tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới (gọi tắt là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường có chức năng quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trong lâm phần được giao theo Luật lâm nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới là đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trụ sở làm việc: Tại huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyền hạn và nghĩa vụ

Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới thực hiện theo quy định tại Điều 76 Luật Lâm nghiệp năm 2017, cụ thể như sau:

1. Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới có quyền sau đây:

a) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận quyền sử dụng rừng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định của pháp luật.

b) Được hưởng lâm sản tăng thêm từ rừng do tự đầu tư vào rừng tự nhiên, rừng trồng là rừng phòng hộ.

c) Sử dụng rừng phù hợp với thời hạn giao rừng và thời hạn giao đất theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và pháp luật về đất đai.

d) Được cung ứng dịch vụ môi trường rừng và hưởng lợi từ dịch vụ môi trường rừng.

đ) Được hướng dẫn về kỹ thuật và hỗ trợ khác theo quy định để bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học rừng; được hưởng lợi từ công trình hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng do Nhà nước đầu tư.

e) Được Nhà nước bồi thường giá trị rừng, tài sản do chủ rừng đầu tư, xây dựng hợp pháp tại thời điểm quyết định thu hồi rừng.

g) Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với chủ rừng phát triển rừng sản xuất khi bị thiệt hại do thiên tai.

h) Hợp tác, liên kết với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để bảo vệ và phát triển rừng.

i) Tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ, giảng dạy, thực tập, hợp tác quốc tế.

k) Cho thuê môi trường rừng; hợp tác, liên kết kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo phương án quản lý rừng bền vững được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

l) Được hưởng chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ theo quy định tại Điều 94 của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

m) Khai thác lâm sản trong rừng phòng hộ theo quy định tại Điều 55, rừng sản xuất là rừng tự nhiên theo quy định tại Điều 58, rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định tại Điều 59 của Luật Lâm nghiệp năm 2017.

n) Được bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp khác.

2. Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới có nghĩa vụ sau đây:

a) Quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng bền vững theo Quy chế quản lý rừng, quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện quy định về theo dõi diễn biến rừng.

c) Trả lại rừng khi Nhà nước thu hồi rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

d) Bảo tồn đa dạng sinh học rừng, thực vật rừng, động vật rừng.

đ) Phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.

e) Chấp hành sự quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

g) Thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

h) Lập và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững và thực hiện phương án đã được phê duyệt.

i) Khoán bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tại chỗ theo quy định của Chính phủ.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới

a) Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới có Giám đốc và các Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Giám đốc Ban là người đứng đầu Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới.

c) Phó Giám đốc Ban là người giúp Giám đốc Ban chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

2. Các phòng chuyên môn

- Phòng Kỹ thuật - Quản lý bảo vệ rừng.

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.

3. Các Trạm Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy chữa cháy rừng

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy chữa cháy rừng số 1.

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy chữa cháy rừng số 2.

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy chữa cháy rừng số 3.

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy chữa cháy rừng số 4.

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy chữa cháy rừng số 5.

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy chữa cháy rừng số 6.

4. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, lãnh đạo các Phòng, các Trạm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp của tỉnh.

5. Số lượng người làm việc của Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới thực hiện theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan. Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới có trách nhiệm triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu sử dụng nhân lực, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới căn cứ quy định pháp luật và nhiệm vụ giao theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện Quy định này.



2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Giám đốc Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vành đai biên giới kịp thời có văn bản phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.